TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** TỈNH ĐẮK LẮK Bản án số: **13** /2019/HNGĐ-ST Ngày: 25 / 4/ 2019 *"V/v: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình"*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Quốc Bảo**.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ **Ông Hoàng Tuyển**; 2/ **Ông Trần Quang Thắng**.

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu**; chức vụ: Thư ký Toà án nhân dân huyện EaH'Leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaH'Leo tham gia phiên toà: **Ông Y Đum Kpă**; chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2019 tại Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 361/2018/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2018 về việc: "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/3/2019 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Ông Hồ Sỹ G, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số nhà 18 đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

2/ Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết S, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn 2, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày**: Ông với bà Nguyễn Thị Tuyết S chung sống và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 13/11/2013. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, về sau thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung nên mâu thuẫn trầm trọng và đã sống ly thân từ tháng 06/2017. Nay, tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị giải quyết cho ly hôn với bà Nguyễn Thị Tuyết S.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

*** Quá trình điều tra thu thập tài liệu chứng cứ, bà Nguyễn Thị Tuyết S chống đối, không hợp tác. Tuy nhiên, tại Biên bản giao Giấy triệu tập, Thông báo về việc thụ lý vụ án và tài liệu chứng cứ ngày 13/12/2018 thể hiện bà đồng ý ly hôn với ông Hồ Sỹ G**.

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án: Đối với Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên toà, HĐXX thực hiện đúng, đầy đủ trình tự

thủ tục theo quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho ly hôn giữa ông Hồ Sỹ G với bà Nguyễn Thị Tuyết S; Về con chung: Không có; Về tài sản chung, không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Mặc dù được giao nhận hợp lệ Giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà Nguyễn Thị Tuyết S vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Ông Hồ Sỹ G với bà Nguyễn Thị Tuyết S đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên được pháp luật công nhận. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau này thường xuyên phát sinh mâu thuẫn và ngày một trầm trọng nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 06/2017 đến nay. Nguyên nhân, do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung.

Xét thấy, thực tế các đương sự đã sống ly thân và trước, trong quá trình điều tra thu thập tài liệu chứng cứ các bên không thực hiện các biện pháp cụ thể nhằm đoàn tụ để xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định giữa các bên không còn sự tôn trọng, tin tưởng lẫn nhau nên làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích của hôn nhân không đạt được. Ông Hồ Sỹ G yêu cầu giải quyết ly hôn, mặc dù bà Nguyễn Thị Tuyết S chống đối, không hợp tác nhưng tại biên bản giao nhận tài liệu chứng cứ đã thể hiện bà Sương đồng ý ly hôn với ông Hồ Sỹ G, do vậy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Sỹ G.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung: Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Ông Hồ Sỹ G chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 9; khoản 1 Điều 56; Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Sỹ G.

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Hồ Sỹ G và bà Nguyễn Thị Tuyết S.

Về con chung: Không có.

Về chia tài sản: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Hồ Sỹ G phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000đ nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0008939 ngày 10/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện E.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaH'Leo;
- Chi cục THADS huyện EaH'Leo;
- Đương sự;
- . . . . . ;
- Lưu hồ sơ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Bảo